**HỢP ĐỒNG CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ**

*Hợp đồng chuyển giao công nghệ này (sau đây gọi là “Hợp đồng”) được lập và ký ngày […] tháng […] năm […], tại […] giữa các Bên:*

**BÊN A: [CÔNG TY]**

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số thuế | :       |
| Địa chỉ | :       |
| Đại diện bởi | :       |
| Chức vụ | :       |

*Và*

**BÊN B: [CÔNG TY]**

|  |  |
| --- | --- |
| Mã số thuế | :       |
| Địa chỉ | :       |
| Đại diện bởi | :       |
| Chức vụ | :       |

Mỗi bên sau đây gọi riêng là “Bên”, gọi chung là “các Bên”.

**XÉT RẰNG:**

- [Giới thiệu tổng quan về bối cảnh giao dịch, năng lực và mục đích giao dịch của Bên A];

- [Giới thiệu tổng quan về bối cảnh giao dịch, năng lực và mục đích giao dịch của Bên B]

**DO VẬY**, hai bên đã thương thảo và thống nhất ký hợp đồng thuê diện tích văn phòng theo những điều khoản và điều kiện sau đây:

[**ĐIỀU 1. ĐỐI TƯỢNG CHUYỂN GIAO**](https://thuvienphapluat.vn/hopdong/270/HOP-DONG-CHUYEN-GIAO-CONG-NGHE)

 Tên (sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu hàng hoá, bí quyết công nghệ):

 Đặc điểm công nghệ:

 Kết quả áp dụng công nghệ:

 Căn cứ chuyển giao (số Văn bằng bảo hộ):

 Tiêu chuẩn, chất lượng, nội dung công nghệ:

**ĐIỀU 2. PHẠM VI VÀ THỜI HẠN CHUYỂN GIAO**

 Phạm vi chuyển giao: Độc quyền (hoặc không độc quyền)

 Lãnh thổ: Sư chuyển giao này có hiệu lực trên toàn bộ lãnh thổ …

 Thời hạn: Sự chuyển giao của Hợp đồng sẽ bắt đầu vào ngày có hiệu lực của Hợp đồng và sẽ hết lực trong thời hạn […] năm.

**ĐIỀU 3. ĐỊA ĐIỂM VÀ TIẾN ĐỘ CHUYỂN GIAO**

 Địa điểm: […]

**** Tiến độ: […]

**ĐIỀU 4. GIÁ CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

 Giá chuyển giao là: […] (bằng chữ: […])

 Hình thức thanh toán: […]

 Bên B chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng của Bên A như sau:

 Số tài khoản: […] tại ngân hàng […]

 Đợt thanh toán:

 Đợt 1: […]

 Đợt 2: […]

**ĐIỀU 5. BẢO HÀNH VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ**

 Bên A có trách nhiệm bảo hành chất lượng của công nghệ cho bên nhận chuyển giao trong thời gian là […] tháng.

 Bên A phải cử […] chuyên gia hướng dẫn sử dụng và đạo tạo nhân lực cho Bên B trong thời gian […] tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN**

**1. Bên A - Bên chuyển giao**

 Cam kết là chủ sở hữu hợp pháp của công nghệ chuyển giao và việc chuyển giao công nghệ sẽ không xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp của bất kỳ bên thứ 3 nào khác. Bên chuyển giao có trách nhiệm, với chi phí của mình, giải quyết mọi tranh chấp phát sinh từ việc chuyển giao công nghệ theo hợp đồng này.

 Có nghĩa vụ hợp tác chặt chẽ và giúp đỡ bên nhận chuyển giao chống lại mọi sự xâm phạm quyền sở hữu từ bất kỳ bên thứ 3 nào khác.

 Đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ.

 Nộp thuế chuyển giao công nghệ.

 Có quyền/không được chuyển giao công nghệ trên cho bên thứ 3 trong phạm vi lãnh thổ quy định trong hợp đồng này.

**2. Bên B - Bên nhận chuyển giao**

 Cam kết chất lượng sản phẩm sản xuất theo công nghệ nhận chuyển nhượng không thấp hơn chất lượng sản phẩm do bên chuyển giao sản xuất. Phương pháp đánh giá chất lượng do hai bên thoả thuận.

 Trả tiền chuyển giao theo hợp đồng.

 Không được phép/được phép chuyển giao lại cho bên thứ 3 công nghệ trên.

 Ghi chú xuất xứ công nghệ chuyển giao trên sản phẩm.

 Đăng ký hợp đồng (nếu có thoả thuận).

**ĐIỀU 7. SỬA ĐỔI, ĐÌNH CHỈ HOẶC HUỶ BỎ HỢP ĐỒNG**

 Hợp đồng có thể bị sửa đổi, bổ sung theo yêu cầu bằng văn bản của một trong các bên. Các điều khoản sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ thời điểm được sửa đổi.

 Hợp đồng bị chấm dứt trong các trường hợp sau đây:

 Hết thời hạn ghi trong hợp đồng.

 Quyền sở hữu công nghệ bị đình chỉ hoặc huỷ bỏ.

 Hợp đồng không thực hiện được do nguyên nhân bất khả kháng như: thiên tai, bãi công, biểu tình, nổi loạn, chiến tranh và các sự kiện tương tự.

**ĐIỀU 8. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG**

Một tranh chấp phát sinh từ, hoặc liên quan đến, Hợp Đồng này hoặc việc thực hiện Hợp Đồng này, bao gồm sự tồn tại, hiệu lực và chấm dứt của Hợp Đồng này, phạm vi, ý nghĩa, kết cấu, cách giải thích hay áp dụng Hợp Đồng này (“Tranh Chấp”) trong phạm vi có thể sẽ được giải quyết trên tinh thần hòa giải bằng đàm phán và trao đổi giữa Các Bên. Nếu trong thời hạn 30 Ngày Làm Việc mà không thể hòa giải, điều sau đây sẽ áp dụng. Bất kỳ Tranh Chấp nào không thể giải quyết trên tinh thần hòa giải trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày một Bên yêu cầu giải quyết Tranh Chấp đó sẽ được chuyển đến và giải quyết dứt điểm bằng trọng tài tại Trung Tâm Trọng Tài Thương Mại Miền Trung (“MCAC”) theo Quy Tắc Trọng Tài của MCAC có hiệu lực ở thời điểm gửi thông báo trọng tài. Hội đồng trọng tài sẽ bao gồm ba trọng tài viên. Ngôn ngữ trọng tài sẽ là tiếng Anh, với điều kiện là bất kỳ phán quyết trọng tài nào cũng sẽ được lập bằng tiếng Anh và tiếng Việt. Các Bên sẽ tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ theo Hợp Đồng này trong khi chờ đợi giải quyết tranh chấp. Chi phí và phí phát sinh từ trọng tài sẽ do Bên thua kiện chịu, trừ khi được quy định khác trong phán quyết trọng tài.

**ĐIỀU 9. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

 Hợp đồng được xây dựng trên cơ sở bình đẳng và tự nguyện. Hai bên cam kết thực hiện đúng và đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng này.

 Hợp đồng được lập thành […] (bản) bằng tiếng Anh […] (bản) bằng tiếng Việt có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ […] (bản) để thi hành.

**Bên ABên B**